

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi:

- Hội đồng xét duyệt công nhận sáng kiến kinh nghiệm Trường Tiểu học Trần Phú, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

1. Tôi (chúng tôi) ghi tên dưới đây:

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến (ghi rõ đối với từng đồng tác giả nếu có)
1	Bùi Thị Thu Thương	15/11/1981	Trường Tiểu học Trần Phú	Tô trưởng	Đại học	

2. Là tác giả đề nghị xét công nhận sáng kiến: Một số giải pháp giúp học sinh lớp 2A1 trường Tiểu học Trần Phú “kết nối bài học với cuộc sống” một cách hiệu quả.

3. Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến (trường hợp tác giả không đồng thời là chủ đầu tư tạo ra sáng kiến)

4. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Giáo dục.

5. Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử, (ghi ngày nào sớm hơn): 05/ 09/ 2023.

6. Mô tả bản chất của sáng kiến:

6.1. Tình trạng của giải pháp đã biết:

Hiện nay, ngành giáo dục của chúng ta đã và đang từng bước thay đổi, thay đổi về chương trình, về sách giáo khoa, về cách truyền đạt, về tư duy nhận thức,..... tất cả đều hướng đến từng bước phát huy phẩm chất, năng lực của người học. Với chương trình giáo dục phổ thông 2018 hầu như các mạch kiến thức đều mang tính mở, mang đến rất nhiều sự sáng tạo trong bài học cho cả giáo viên và học sinh. Tuy nhiên, một thực tế đáng buồn cho thấy, hầu như các em chỉ được tiếp thu các mạch kiến thức chỉ dừng lại ở các bài học hằng ngày trên lớp, rồi lại bỏ qua một cách rất đáng tiếc. Không ít giáo viên chỉ tập trung dạy các bài học ở các tiết học, chưa quan tâm đúng mức đến việc hướng dẫn cho học sinh biết vận dụng kiến thức vào cuộc sống, bởi biết vận dụng là yêu cầu cần đạt, là giá trị cốt lõi quan trọng nhất với mỗi bài học. Song song đó, với những nội dung kiến thức đòi hỏi học sinh phải trải nghiệm mới thực hiện được thì chắc chắn sẽ gây khó khăn rất nhiều trong quá trình khám phá kiến thức mới như viết về chuyên tham quan, việc trồng cây hay một

việc làm mà em thích,.... Cộng thêm tâm lí cung chiều, làm thay các em của phụ huynh chính vì vậy đã dẫn đến tâm lí chán nản, không xác định được sự quan trọng của việc học tập ở học sinh. Quan trọng hơn hết là học sinh biết rút ra được bài học nhưng không biết vận dụng thế nào khi gặp những tình huống trong thực tế. Học sinh trường Tiểu học Trần Phú cũng không tránh khỏi vấn đề trên.

b) *Nêu, phân tích rõ những ưu, nhược điểm, thuận lợi, khó khăn của giải pháp kỹ thuật hoặc giải pháp tổ chức sản xuất, công tác, tác nghiệp hiện đang được áp dụng tại cơ quan, đơn vị hoặc trong lĩnh vực công tác mình đảm nhiệm và phân tích nguyên nhân dẫn đến tình hình đó.*

* Thuận lợi:

- Chương trình giáo dục phổ thông 2018 tạo rất nhiều cơ hội sáng tạo cho giáo viên và cả học sinh.

- Hiện nay, ngành giáo dục đang hướng đến việc dạy học lồng ghép giáo dục STEM là một điều kiện rất thuận lợi với giải pháp “kết nối bài học vào cuộc sống” của tôi.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng học tập thiết yếu được trang bị đầy đủ.

- Giáo viên tâm huyết với việc giúp học sinh vận dụng kiến thức các bài học vào cuộc sống hằng ngày.

- Sự quan tâm của phụ huynh học sinh và phối hợp nhịp nhàng cùng giáo viên trong việc giáo dục toàn diện cho con em.

* Khó khăn:

Năm học 2023 – 2024, sau một tuần làm quen với lớp, tôi đã rất lo lắng khi hỏi học sinh “*Khi lớn lên em sẽ làm gì?*”, hoặc “*Em đã làm được những gì sau mỗi bài học?* Phần lớn tôi đều nhận được câu trả lời “*Em không biết.*” hoặc cái lắc đầu của học sinh. Nguyên nhân cốt lõi là do các em chưa ý thức được học để làm gì? Khi học xong mỗi bài học, việc vận dụng bài học không được quan tâm đúng mức, thêm vào đó là tâm lí cung chiều, làm giúp các em của phụ huynh. Thật buồn khi thống kê số liệu cụ thể như sau:

Tổng số học sinh	Biết vận dụng bài học vào việc làm cụ thể trong cuộc sống		Chưa vận dụng được bài học vào việc làm cụ thể trong cuộc sống		Nhận thức được tầm quan trọng của việc học tập	
	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ
	36	10	27,8 %	26	72,2 %	9

(Bảng 1: *Kết quả quan sát khả năng vận dụng bài học vào các việc làm cụ thể trong cuộc sống hằng ngày và việc nhận thức được tầm quan trọng của học tập ngay từ đầu năm học 2023 – 2024 của học sinh lớp 2A1*)

Tôi công tác trong ngành giáo dục đã được gần hai mươi năm, nhìn thực tế các số liệu thống kê trên, tôi cảm thấy rất buồn. Không thể nào để như thế được, tôi

đã mài mò, tìm kiếm và trải nghiệm các giải pháp, với việc “**kết nối bài học với cuộc sống**” có thể nói đến giờ phút này, tôi đã thật sự thành công.

6.2. Nội dung của giải pháp đề nghị công nhận là sáng kiến: (Nêu rõ các nội dung sau)

a) Mục đích của giải pháp: Giúp học sinh vận dụng sáng tạo kiến thức từ các bài học vào tình huống thực tế gặp phải trong cuộc sống hằng ngày.

b) Tính mới của giải pháp (đối với giải pháp mới hoàn toàn) hoặc những điểm khác biệt, tính mới của các giải pháp so với các giải pháp đã biết (đối với các giải pháp có sự cải tiến đối với các giải pháp đã có).

b.1. Tính mới của giải pháp:

So với trước đây, hầu như giáo viên đều tập trung truyền thụ cho học sinh những kiến thức theo gợi ý có trong sách giáo khoa. Cuối mỗi bài học, giáo viên cũng hướng dẫn để học sinh liên hệ rút ra ít nhất cũng được một bài học cho bản thân mình. Rồi như một thói quen, bài học đó lần lượt bị bỏ quên, được khép kín lại như một trang sách sang trang. Cộng thêm sự cưng chiều “làm thay” các em của phụ huynh nữa. Chính vì điều này đã tạo nên tâm lí học sinh chỉ biết đến trường để học, còn học để làm gì? học cho ai thì khi hỏi các em không chỉ âm ừ chứ không nói được thành lời. Thậm chí, có học sinh lại trả lời “*Ba mẹ bắt con học*”, hơn thế nữa “*Học cho ba mẹ*”. Nếu như vậy thì tương lai học sinh sẽ thế nào? Lớp học của tôi năm học này cũng không tránh khỏi tình trạng đáng buồn này.

Việc “**kết nối bài học với cuộc sống**” thì hoàn toàn khác. Là một người giáo viên, tôi không những chú trọng đến việc giúp các em tiếp nhận các bài học một cách nhẹ nhàng, gần gũi và thực tế. Mà tôi còn đặc biệt chú trọng đến việc các em vận dụng những bài học đó như thế nào là hiệu quả và sinh động nhất vào cuộc sống hằng ngày của các em. Tôi mạnh dạn tiến hành dạy các bài học STEM được gợi ý trong chương trình và lồng ghép dạy STEM với các nội dung mang tính chất thực hành tạo ra sản phẩm. Bên cạnh đó, tôi đã kết nối bài học với cuộc sống một cách chặt chẽ qua những việc làm cụ thể của các em. Hơn thế nữa, tôi còn mạnh dạn thay thế những nội dung và đồ dùng tương tác của học sinh trong giờ học. Dĩ nhiên, nội dung và đồ dùng phải đảm bảo “**yêu cầu cần đạt**” đặt ra trong chương trình của mỗi bài học. Được học theo phương thức mới, được tương tác với các đồ dùng thực tế thu hút rất nhiều sự chú ý, hứng thú của các em vào các bài học vốn dĩ trừu tượng, khó hiểu, khó nhớ và khó làm. Qua đó, giá trị của các bài học sẽ hiện hữu mãi mãi trong tâm trí của các em. Các em biết vận dụng sáng tạo kiến thức đã học vào những việc làm cụ thể hằng ngày. Đây là mục tiêu cốt lõi mà tôi đã đặt ra cho mình phấn đấu trong năm học 2023 – 2024 này, mục tiêu “*giúp học sinh vận dụng tốt bài học vào cuộc sống*”. Thật vui mừng là tôi đã thành công. Tính hiệu quả của việc “**kết nối bài học với cuộc sống**” được ban giám hiệu đánh giá rất cao, được nhân rộng áp dụng trong nhà trường. Hơn thế nữa, giải pháp của tôi được nhà trường chọn đăng kí “*giải pháp hay, hiệu quả*” trong năm về cấp trên.

b.2 Các bước thực hiện giải pháp:

Các bước thực hiện cụ thể như sau:

* Việc quan trọng đầu tiên, tôi đặc biệt chú trọng đến việc tổ chức dạy các “**Bài học STEM**” được tổ thống nhất và có sự phê duyệt của ban giám hiệu trong chương trình lớp Hai. Như các thầy cô đã biết, năm học vừa rồi ngành giáo dục của chúng ta đặc biệt chú trọng đến việc lồng ghép giáo dục “STEM” vào chương trình và đưa vào thí điểm ở một số trường trọng điểm trong tỉnh. Năm học 2023 – 2024 này, việc tích hợp vào dạy các bài học STEM được triển khai thực hiện đại trà trong các trường tiểu học với mục tiêu giáo dục toàn diện cho học sinh bởi tính chất thực hành của nó đáp ứng với xu thế phát triển của thời đại trong giai đoạn hiện nay. Với các bài học STEM được gợi ý trong chương trình lớp Hai, tôi đã thay thế và tiến hành giảng dạy. Trong quá trình hướng dẫn, tổ chức cho các em khám phá kiến thức cũng như vận dụng để tạo ra sản phẩm sáng tạo, tôi ưu tiên hàng đầu đến tính thực tế trong từng hoạt động. Tôi tập trung cho các em khám phá từ cái nhỏ nhất, rồi nâng dần độ khó để kích thích tính tò mò, thích khám phá cái mới và tư duy logic của các em để tạo ra các sản phẩm như mong muốn. Bên cạnh đó, với những bài học có những yêu cầu tạo ra sản phẩm thì tôi không ngần ngại áp dụng lồng ghép dạy STEM ngay trong hoạt động (*Ví dụ bài Chăm sóc và phục vụ bản thân môn Hoạt động trải nghiệm, hoạt động 4: Làm dụng cụ gấp quần áo.*) Vì thời gian mỗi tiết có giới hạn và năng lực học tập không đồng đều nên tôi thường tổ chức cho các em “hợp tác” cùng nhau tạo ra sản phẩm. Tôi cũng tính toán rất kỹ trong việc đưa ra các yêu cầu cũng như những câu hỏi gợi ý tập trung vào “**vùng phát triển gần nhất**” của các em để học sinh nào cũng được phát huy năng lực học tập của mình. Việc cuối cùng là một chút thời gian cho các em “*ghi sổ tay và sản phẩm cần làm*”. Tôi đã yêu cầu các em thực hành tạo ra sản phẩm vào các ngày nghỉ cuối tuần. Bởi vì các lí do sau:

+ Một là thời gian thực hành bị hạn chế vì các em phải học nhiều môn trong buổi học.

+ Hai là hạn chế được tình trạng xem ti vi và chơi điện thoại nhiều của các em vào các ngày nghỉ cuối tuần. (Theo phụ huynh tâm sự, thứ bảy và chủ nhật các em ở nhà xem ti vi và chơi game nhiều quá, phụ huynh nói không nghe và nhờ cô giáo tìm cách khắc phục giúp phụ huynh).

+ Ba là với những học sinh còn hạn chế phụ huynh có thể hỗ trợ để các em hoàn thành sản phẩm, qua đó phụ huynh cũng quan tâm hơn đến việc học tập của con em mình.

Ví dụ: Với bài học “**Tia số của em**” thay cho bài Tia số. Số liền trước, số liền sau. Tôi mạnh dạn chuyển sang dạy bài học STEM. Sản phẩm kết nối với cuộc sống là tia số sáng tạo của mỗi học sinh. Phụ huynh sẽ hỗ trợ các em làm một tia số thật đẹp và sáng tạo. Học sinh dựa vào tia số vận dụng thực hành các bài tập liên quan đến số liền trước, số liền sau, số bé hơn, số lớn hơn,...

Với nội dung “**Làm dụng cụ gấp quần áo**” trong bài *Chăm sóc và phục vụ bản thân môn Hoạt động trải nghiệm*, tôi mạnh dạn chuyển sang dạy STEM và yêu

cầu mỗi học sinh phải làm một dụng cụ gấp để gấp quần áo của mình. Với những học sinh có năng lực hơn, tôi khuyến khích làm thêm dụng cụ gấp cho cả bố hoặc mẹ,...Nội dung này đòi hỏi phải cắt, dán,... thì việc học sinh làm dưới sự hỗ trợ của phụ huynh thì hầu như em nào cũng làm được và tự giác gấp quần áo của mình như hướng dẫn.

* Để thành công trong việc “**kết nối bài học với cuộc sống**” một vấn đề quan trọng không kém nữa là phải gắn kết được bài học với thực tế cuộc sống hằng ngày của các em. Có thể nói, chương trình giáo dục phổ thông 2018, các bài học được biên soạn một cách khoa học, nội dung bài học khá phong phú, việc hướng dẫn vận dụng cũng dễ dàng với học sinh lớp Hai. Không thể phủ nhận một thực tế là hầu như giáo viên chỉ tập trung dạy các bài học chỉ dừng lại ở tiết học trên lớp. Chính điều này đã tạo ra cho các em tâm lí “*không biết học để làm gì?*” Học như một cỗ máy dưới sự sắp xếp, điều hành hay lập trình của ba mẹ.

Còn với tôi thì việc vận dụng bài học thế nào trong cuộc sống vô cùng quan trọng. Bởi nó phản ánh yêu cầu cốt lõi của bài, chỉ khi nào học sinh vận dụng được thì hiệu quả thật sự của tiết học mới đánh giá là thành công. Trong tiết học trên lớp, sau khi học xong, tôi thường dành một thời gian nhất định tập trung cho học sinh nhận xét, đưa ra ý kiến về bài học cho bản thân, bài học đó phải gắn liền với một việc làm cụ thể, chỉ khi các em tự rút ra bài học riêng cho mình thì việc vận dụng sẽ đạt như mong muốn.

Với 36 học sinh trong lớp, thời gian để lắng nghe hết các em nói thì chắc chắn sẽ mất rất nhiều thời gian trong khi một tiết học chỉ dừng lại ở 35 phút đến 40 phút. Chính vì thế, tôi đã cho các em viết ra một bài học và một việc tương ứng mà em muốn làm nhất vào “*sổ tay của em*”. (Ví dụ với bài đọc “*Bé Mai đã lớn*”, học sinh sẽ viết một việc làm giúp bố mẹ để trở thành người lớn như bé Mai). Rồi yêu cầu các em thực hiện như những gì đã viết trong sổ tay. Trong quá trình thực hành, tôi luôn đồng hành cùng các em, đặc biệt với các bạn còn hạn chế thì yêu cầu cũng như đánh giá lúc nào cũng đơn giản hơn các bạn và luôn nhận được sự hỗ trợ khi cần thiết của tôi.

Một việc mà tôi không bao giờ quên đó là dành 15 phút vào ngày thứ sáu hàng tuần để các em chia sẻ cho nhau về ý nghĩa của việc mình đã làm. Qua đó, lớp sẽ bình chọn cho những sản phẩm đẹp, việc làm có ý nghĩa hay thái độ thực hành nhiệt tình, tích cực sẽ nhận được hoa mặt cười “*Cô khen*” dán vào sổ tay. Đến cuối năm học, mười bạn đạt nhiều hoa nhất sẽ nhận được phần quà đặc biệt từ cô giáo. Với sự khích lệ đó, học sinh lớp tôi đã rất thích thú và nỗ lực hết mình trong giờ học cũng như thực hành vận dụng kiến thức đã học. Như thế, việc đưa bài học vào vận dụng sinh động trong cuộc sống để thực hiện hơn bao giờ hết phải không quý thầy cô.

Dĩ nhiên, một lực lượng quan trọng không thể thiếu góp phần tạo nên sự thành công của tôi đó là phụ huynh. Ngay từ cuộc họp phụ huynh đầu tiên của lớp, tôi đã trao đổi thẳng thắn, được phụ huynh rất đồng tình, hết lòng phối hợp và hỗ

trợ. Cuối mỗi buổi học, những nội dung cần vận dụng, tôi luôn nhắn lên nhóm zalo của lớp, nhờ phụ huynh chụp hình, hoặc quay video và “*đánh giá thái độ thực hành*” vào phiếu của các em gửi cho tôi. Còn những nội dung cần sản phẩm, tôi cho các em đem đến đặt vào “*Góc STEM của em*”. Việc làm này, nhằm mục đích:

- + Thứ nhất giúp học sinh nắm vững nội dung bài học.
- + Thứ hai vận dụng tốt kiến thức đã học vào cuộc sống, đây là mục đích quan trọng mà tôi hướng đến trong giải pháp này.
- + Thứ ba bồi dưỡng cho các em các phẩm chất chăm chỉ, trung thực và trách nhiệm với lời mình đã nói và việc mình làm.
- + Thứ tư tạo sự kết nối giữa học sinh, giáo viên và phụ huynh.
- + Thứ năm tạo sự hứng thú trong các tiết học cho học sinh.

Đơn cử một vài ví dụ cho việc “**kết nối bài học với cuộc sống**” mà tôi đã thực hiện thành công trên lớp, xin chia sẻ cùng quý đồng nghiệp.

Ví dụ 1: Khi các em học xong bài “**Bé Mai đã lớn**” tôi cho học sinh nhận xét “*Vì sao bố mẹ cho rằng bé Mai đã lớn?*”

- Học sinh nêu ý kiến cá nhân của mình (bé Mai biết tự giác giúp đỡ mẹ những công việc phù hợp với lứa tuổi như quét nhà, nhặt rau, dọn bát đĩa,...)

- Từ nhận xét của học sinh, tôi cho các em rút ra bài học từ bé Mai. (Em sẽ phụ mẹ quét nhà, rửa chén, lau nhà, nhặt rau,...)

- Tôi yêu cầu các em viết vào “**sổ tay của em**” bài học và một việc mà em muốn làm nhất để trở thành người lớn như bé Mai. Sau bài học là khoảng thời gian các em thực hiện như lời đã nói.

- Đây là nội dung thực hành đòi hỏi phải có minh chứng, tôi đã nhờ phụ huynh quay video, chụp hình và gửi zalo cho tôi. Tôi đã phát “*Phiếu đánh giá thái độ thực hành của em*” và yêu cầu phụ huynh đánh giá theo đúng tinh thần của Thông tư 27 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thứ sáu hàng tuần, tôi luôn dành ra một thời gian nhất định để lớp nhìn lại các hình ảnh làm việc của mình. Một việc mà tôi không bao giờ quên đó là tuyên dương, khích lệ các em làm tốt bằng những bông hoa mặt cười cô khen, kèm những phần thưởng nhỏ được trích ra từ nguồn lương của mình như một cái bánh, một cây kẹo hay một chiếc bút mực,...

(*Có hình ảnh và video minh họa cụ thể ở phụ lục*)

Hay khi dạy bài đọc “**Thời gian biểu của cầu thủ nhí Lê Đình Anh**” cũng thế. Tôi cũng bắt đầu từ câu hỏi “*Em đã học được điều gì từ trong bài đọc?*”. Lớp đã đưa ra rất nhiều bài học, mỗi ý kiến cá nhân là một bài học thực tế tuyệt vời sống động, không những cho mình còn cho các bạn nữa. Tự xây dựng cho mình một thời gian biểu hợp lí là bài tập vận dụng vào thực tế của các em. Nội dung này, sản phẩm dán ở “*Góc học tập*” của các em. Thành công lớn nhất của việc vận dụng bài học là ý thức tự giác thực hiện theo thời gian biểu của các em, giúp các em sống có kỉ luật và trách nhiệm hơn.

Còn với bài đọc **“Bưu thiệp”** cũng vậy. Tôi rất tâm đắc khi dạy học sinh kết nối bài học một cách sống động vào cuộc sống. Những tấm thiệp ngộ nghĩnh đáng yêu, xinh xắn với những lời chúc ý nghĩa và hồn nhiên xuất hiện ngày càng nhiều vào các dịp sinh nhật, ngày Phụ nữ Việt Nam, ngày Nhà giáo Việt Nam, ngày Tết cổ truyền, ngày Quốc tế phụ nữ,..... do các em tự làm được gửi đến những người quan trọng nhất với các em. Thật hạnh phúc khi tôi cũng nhận được những tấm thiệp chúc mừng do các em tự làm trong những ngày thật ý nghĩa. Trên **“Góc STEM của em”** cũng trưng bày không ít tấm bưu thiệp đẹp của lớp. Giá trị nhân văn từ trong những tấm thiệp của các em là tình cảm, sự thương yêu, quan tâm những người thân, thầy cô, bạn bè,.....đang được nung nấu trong các em. Tôi hoàn toàn tin tưởng rằng các em sẽ trở thành những công dân tốt trong tương lai. Khả năng kết nối bài học với cuộc sống của bài này khá rộng, khá sáng tạo. Để tạo điều kiện cho các tình huống thực hành, tôi đã trao đổi cùng phụ huynh tổ chức các buổi tiệc sinh nhật đơn giản cho những bạn có cùng tháng sinh trong lớp. Trước tiệc một ngày, tôi thông tin cho các em biết để các em làm thiệp chúc mừng cho bạn. Dưới góc lớp, tôi dành một phần nhỏ để làm góc sinh nhật của lớp. Như một thói quen, các em rất thích đến khu vực này để biết sắp đến sinh nhật bạn nào rồi lại tự tay làm thiệp chúc mừng cho bạn. Thật lòng mà nói với những gì đạt được trong bài học này, tôi như được tiếp thêm thật nhiều động lực để tiếp tục giúp các em vận dụng sáng tạo bài học vào cuộc sống hằng ngày.

Vui mừng hơn với việc nội dung **“Viết tin nhắn”** có thể nói, các em vận dụng rất tốt nội dung này. Từ sau khi được hướng dẫn cách viết tin nhắn ở lớp, học sinh lớp tôi như một thói quen các em đi đâu, làm gì cũng viết tin nhắn lại với người thân. Đây là một thành công lớn của tôi trong việc “đưa bài học vào cuộc sống”.

Bên cạnh đó, các chủ đề viết câu trong chương trình đều gắn liền với thực tế, để viết tốt công tác chuẩn bị là vô cùng quan trọng. Trước mỗi chủ đề, tôi luôn kết nối với thực tế, lúc nào tôi cũng yêu cầu các em thực hành trải nghiệm công việc rồi quan sát cụ thể trình tự công việc, hành động, ghi chép ngắn gọn. Đến lớp, tôi dùng những câu hỏi gợi mở để các em nhớ lại và viết lại công việc đã làm. Trong quá trình viết, tôi không bỏ sót bất cứ em nào từ các em hạn chế đến các em học tốt, tôi hỗ trợ các em hoàn thành bài viết theo khả năng. Đương nhiên không thể thiếu sự phối hợp của phụ huynh. Tôi thường gửi tin nhắn vào zalo nhóm lớp yêu cầu phụ huynh phối hợp để các em thực hành trải nghiệm, quan sát thực tế trước khi bắt đầu một chủ đề. Một điều mà tôi luôn làm là nhờ phụ huynh chụp lại một tấm hình gửi lên nhóm lớp. Cuối tuần trong giờ sinh hoạt lớp, tôi chiếu cho cả lớp kèm theo lời khen ngợi các em. Mục đích mà tôi hướng đến là giáo dục kỹ năng sống có trách nhiệm cho học sinh. Đây là một trong những việc làm mà tôi đã thực hiện thành công năm học trước, với sự thành công đó tôi tiếp tục với các nội dung hướng dẫn các em viết đoạn văn kết nối từ cuộc sống trong năm học này nhưng gắn với một yêu cầu cao hơn trước.

Ví dụ: Với yêu cầu viết lại công việc hằng ngày của một người thân, viết về một việc làm mà em thích. Tôi yêu cầu phụ huynh làm cùng học sinh một công việc, ít nhất một lần. Một khi đã trải nghiệm thực tế rồi, các em viết lại sẽ dễ dàng hơn bao giờ hết.

Hay trước khi dạy với nội dung “ **viết về một chuyến tham quan của em**”, để học sinh viết tốt nội dung này thì việc trải nghiệm thực tế là vô cùng quan trọng. Với các gia đình có điều kiện thì rất dễ nhưng với các gia đình khó khăn thì hơi khó. Để giúp các em hoàn thành nội dung bài tập này, tôi gợi ý những nơi tham quan gần gũi như vườn sinh thái Nam Hương, Côn Ân, khu du lịch Tràm Chim ở Tam Nông,..... Với tình yêu dành cho con cái, học sinh lớp tôi cũng hoàn thành được bài tập như mong đợi.

Còn rất nhiều những nội dung khác nữa mà những đứa con ở trường của tôi vận dụng một cách hiệu quả, sáng tạo các bài học vào cuộc sống hằng ngày. Chính vì điều này mà giải pháp “kết nối bài học với cuộc sống” của tôi được nhà trường đánh giá cao, chọn nhân rộng điển hình trong nhà trường.

* Bên cạnh đó, với chương trình giáo dục phổ thông 2018 thì quan điểm “mở” luôn được chú trọng, mở về ngữ liệu, mở về thời lượng,... thì việc giáo viên mạnh dạn thay đổi những nội dung chưa phù hợp với lớp mình, với trường mình luôn được quan tâm và khuyến khích. Với những điều kiện pháp lí thuận lợi đó, tôi đã mạnh dạn nghiên cứu chương trình và thay đổi những nội dung trừu tượng, khó hiểu thành những nội dung gần gũi nhưng mang tính thực tế hơn để các em tiếp thu kiến thức nhanh hơn, vận dụng sáng tạo hơn. Tuy nhiên, trước khi đưa vào giảng dạy, tôi đã mạnh dạn chia sẻ trong các buổi sinh hoạt chuyên môn của tổ, trường và được thống nhất phê duyệt. Nội dung thay đổi đó thật sự thay đổi tư duy nhận thức và thái độ học tập của các em. Nhưng vẫn đảm bảo bám sát yêu cầu cần đạt trong chương trình theo quy định.

Ví dụ: Khi dạy bài “ **Thu thập, phân loại, kiểm đếm** ” môn Toán 2. Với gợi ý trong sách giáo khoa, học sinh hầu như không hiểu thế nào là thu thập, thế nào là phân loại, thế nào là kiểm đếm. Tôi đã mạnh dạn thay đổi đồ dùng tương tác của học sinh. Đồ dùng mà tôi sử dụng trong bài này là những đồ dùng học tập hàng ngày của các em như sách, bút mực, bút chì, tẩy, thước,.... Tôi đã tiến hành hoạt động nhóm nhỏ (4 bạn) để giúp các em đạt được yêu cầu cần đạt của bài học. Các bước thực hiện như sau:

- Đầu tiên, tôi yêu cầu các nhóm lấy hết các đồ dùng học tập có trong hộp bút của mình đặt lên bàn và quan sát thật kĩ các đồ dùng học tập đó.

- Tiếp theo, tôi yêu cầu đem các đồ vật để chung loại với nhau, rất dễ để hiểu thế nào là phân loại phải không các thầy cô.

- Sau đó, tôi yêu cầu học sinh kiểm và đếm số lượng của các loại, sau đó nói cho lớp nghe về những loại đồ dùng và số lượng cụ thể của mỗi loại.

Từ các đồ dung học tập sẵn có của học sinh, với ba yêu cầu đơn giản tôi nhẹ nhàng giúp học sinh hiểu thế nào là thu thập, phân loại, kiểm đếm đạt được yêu cầu cốt lõi của bài học.

Hay với bài “**Xếp hình, gấp hình**” sách giáo khoa Toán 2, tập hai, trang 71 cũng vậy. Tôi đã mạnh dạn thay đổi, thoát ly khỏi gợi ý sách giáo khoa. Các bài tập thực hành gợi ý trong sách giáo khoa là:

1. Xếp hình con cá từ các hình phẳng đã học.
2. Xếp lại 2 que tính để con cá đổi hướng.
3. Xếp hình thuyền buồm.

Với khả năng của học sinh trong lớp, tôi đã mạnh dạn thay đổi yêu cầu khác phù hợp và mang tính sáng tạo hơn. Tôi đã thay đổi thành hai yêu cầu:

1. Xếp một hình em thích từ các hình phẳng đã học.
2. Vận dụng các hình đã học sáng tạo một tấm thiệp chúc Tết nguyên đán Giáp Thìn gửi người thân có vận dụng ít nhất một hình phẳng đã học. Đây là yêu cầu vận dụng cả kỹ năng gấp, cắt và vẽ sáng tạo với sự tích hợp liên môn.

Bài học này tôi đã thay đổi thời gian và hình thức dạy học. Tôi đã chuyển sang dạy thành bài học STEM. Trong tiết dạy tôi vận dụng linh hoạt giữa dạy từ tình huống thực tế và cho học sinh tương tác với bộ đồ dùng Toán học được cấp. Nội dung mới mẻ, học sinh hứng thú và sản phẩm đẹp là sự thành công của việc mạnh dạn thay đổi phù hợp với năng lực học tập của các em. Thành công của tiết học được hội đồng chuyên môn của nhà trường ghi nhận, đánh giá cao, tiến hành tiết dạy minh họa cấp trường.

(Có hình ảnh và video minh họa cụ thể ở phụ lục)

Trên đây là hai điển hình mà tôi đã mạnh dạn thoát ly khỏi gợi ý sách giáo khoa, có thể nói là rất thành công. Vẫn còn nhiều sự thay đổi nhỏ nữa cùng đã góp nhặt nên thành công của việc “**kết nối bài học với cuộc sống**” cho học sinh. Với sự thành công đó tiếp thêm động lực cho tôi tiếp tục phấn đấu.

c) Ưu, nhược điểm của giải pháp mới:

- Ưu điểm:

- + Sự tâm huyết, lòng yêu nghề của giáo viên.
- + Đơn giản và dễ thực hiện nhưng rất hiệu quả.
- + Phát huy được tinh thần của chương trình giáo dục phổ thông 2018 là kết nối các kiến thức rút ra từ bài học vào các việc làm cụ thể hằng ngày.
- + Được sự đồng tình, ủng hộ và quan tâm từ phía nhà trường và phụ huynh.
- + Học sinh vui vẻ thực hiện và dễ dàng phối hợp cùng giáo viên khi vận dụng vào kiến thức vào cuộc sống.

+ Hiệu quả cao.

- Nhược điểm (nếu có) của giải pháp mới:

7. Khả năng áp dụng của giải pháp:

- Giải pháp áp dụng hiệu quả tại lớp 2A1 trường Tiểu học Trần Phú – Tân Hồng – Đồng Tháp.

- Giải pháp đã, đang được nhà trường đánh giá cao và được nhân rộng đưa vào áp dụng hiệu quả tại trường. Một điều đáng mừng hơn là giải pháp được nhà trường chọn đăng kí “giải pháp hay, mô hình hiệu quả” về cấp trên.

- Với thành công tại đơn vị, tôi tin tưởng rằng giải pháp đã nêu có thể áp dụng hiệu quả được cho các trường trong và ngoài huyện nhằm “**kết nối bài học với cuộc sống**” một cách hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh trong giai đoạn hiện nay.

8. Hiệu quả, lợi ích thu được.

Qua một năm kiên nhẫn trải nghiệm các giải pháp, tôi đã thu được những thành công đáng mừng:

*** Về phía học sinh:**

+ Xác định được việc học là cần thiết, hiểu được để có một tương lai tươi sáng, một công việc như mong muốn thì cần phải chăm chỉ và tự giác học tập.

+ Thay đổi thái độ học tập, rèn luyện thói quen tự giác, tích cực học tập.

+ Biết quan tâm đến những người thân yêu và bạn bè xung quanh mình.

+ Xây dựng thói quen học đi đôi với hành, tinh thần trách nhiệm với những lời đã nói, thái độ thực hành tích cực. Qua đó, các phẩm chất chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm ngày càng rèn giũa và phát huy ở các em, góp phần hình thành năm phẩm chất quan trọng ở học sinh tiểu học.

+ Thu hút sự chú ý, hứng thú trong quá trình khám phá kiến thức mới.

+ Nắm vững các kiến thức đã học. Từ đó tự rút ra được các bài học cho mình và vận dụng sáng tạo các bài học vào các tình huống thực tế trong cuộc sống. Đây là thành công lớn của sáng kiến giúp học sinh kết nối một cách sáng tạo kiến thức và cuộc sống.

+ Hạn chế được tình trạng xem ti vi và chơi điện thoại nhiều vào các ngày nghỉ cuối tuần.

*** Về phía giáo viên:**

+ Mạnh dạn, tự tin thực hiện tốt tinh thần của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

+ Chất lượng của lớp không ngừng cải thiện và nâng cao.

+ Nhận được sự tin tưởng gửi gắm con em của phụ huynh.

+ Tích lũy thêm nhiều kinh nghiệm dạy học cho bản thân.

*** Về phụ huynh:**

+ Phối hợp nhịp nhàng với cô giáo trong việc giáo dục học sinh.

+ Thể hiện trách nhiệm và tham gia đánh giá quá trình học tập của con em theo tinh thần Thông tư 27 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Thông qua việc cùng con trải nghiệm các hoạt động, tình cảm gia đình thêm gắn bó. Quan trọng nhất là có được một đứa con ngoan ngoãn, có trách nhiệm và có kĩ năng.

9. Những thông tin cần được bảo mật (nếu có):

10. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến: Tâm huyết với nghề của người giáo viên; sự phối hợp, hỗ trợ nhịp nhàng của phụ huynh và sự đồng viên khích lệ từ ban giám hiệu nhà trường.

11. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả:

Khi thực hiện các giải pháp “**kết nối bài học với cuộc sống**” đã giúp cho học sinh lớp 2A1 vận dụng sáng tạo bài học vào những tình huống thực tế gặp hằng ngày trong cuộc sống. Số liệu thống kê cụ thể như sau:

Tổng số học sinh	Biết vận dụng bài học vào việc làm cụ thể trong cuộc sống		Chưa vận dụng được bài học vào việc làm cụ thể trong cuộc sống		Nhận thức được tầm quan trọng của việc học tập	
	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ
	36	35	97,2 %	1	2,8 %	35

(*Bảng 2: Kết quả quan sát khả năng vận dụng bài học vào các việc làm cụ thể trong cuộc sống hằng ngày và việc nhận thức được tầm quan trọng của học tập đến tháng 4 năm học 2023 – 2024*)

12. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu, kể cả áp dụng thử (nếu có):

13. Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có):

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Tân Hồng, ngày 02 tháng 04 năm 2024

NGƯỜI NỘP ĐƠN

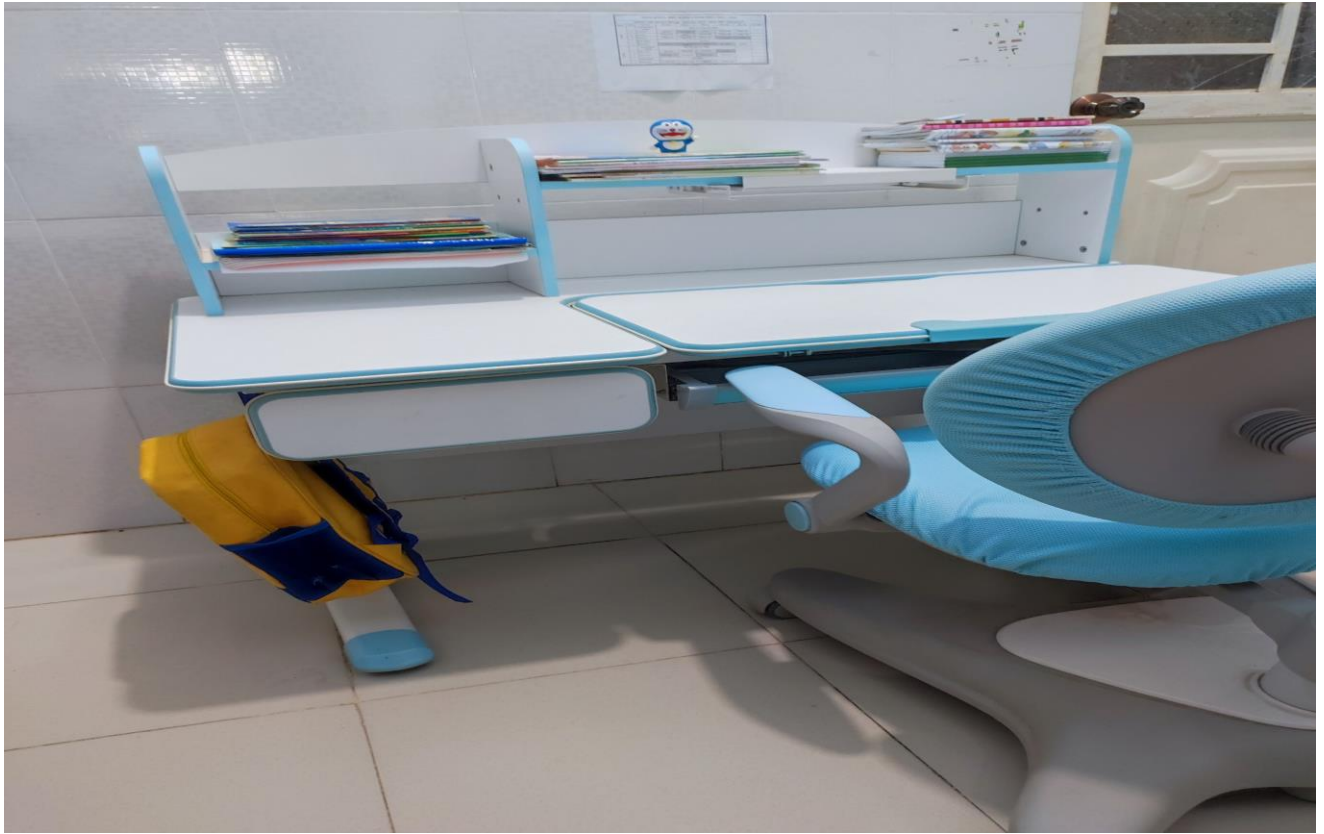
Bùi Thị Thu Thương

PHỤ LỤC

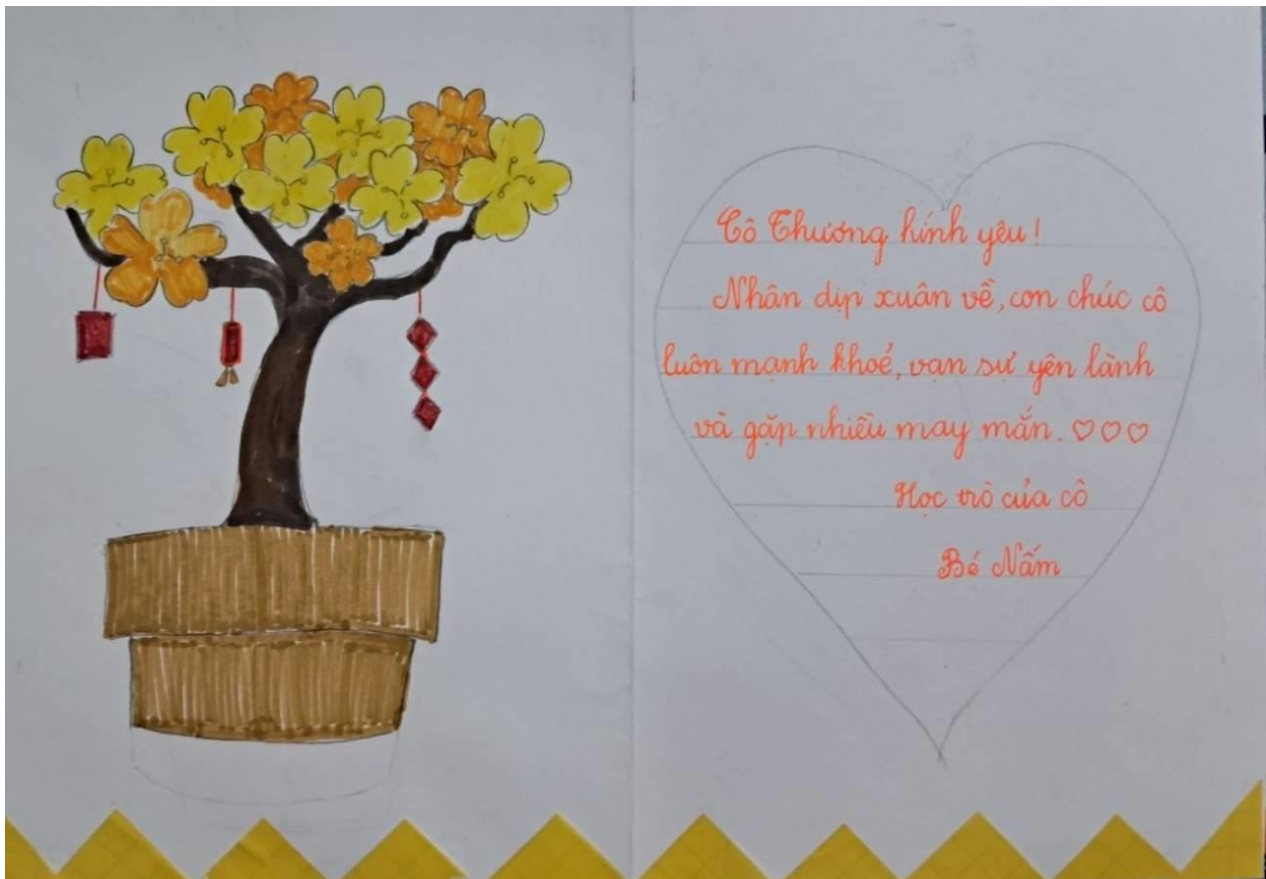
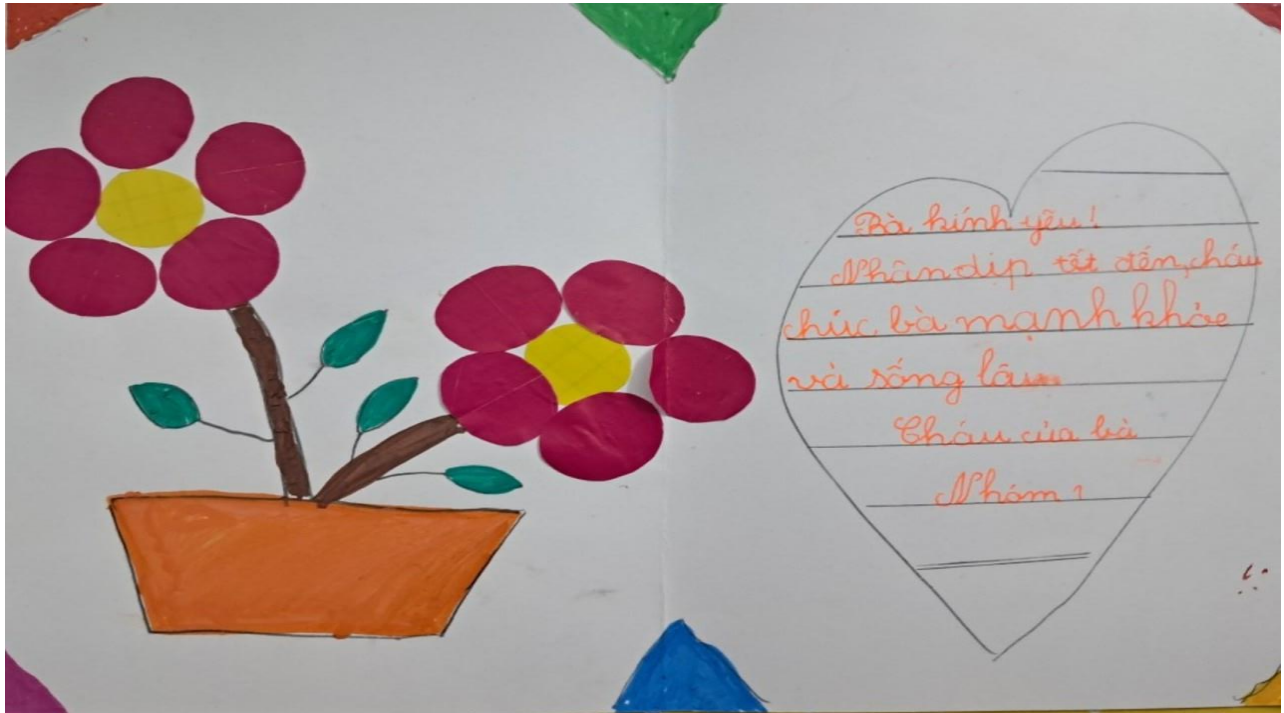
1. Những hình ảnh học sinh vận dụng bài học vào cuộc sống hằng ngày (Hình ảnh được cắt ra từ video, ảnh chụp do phụ huynh gửi).

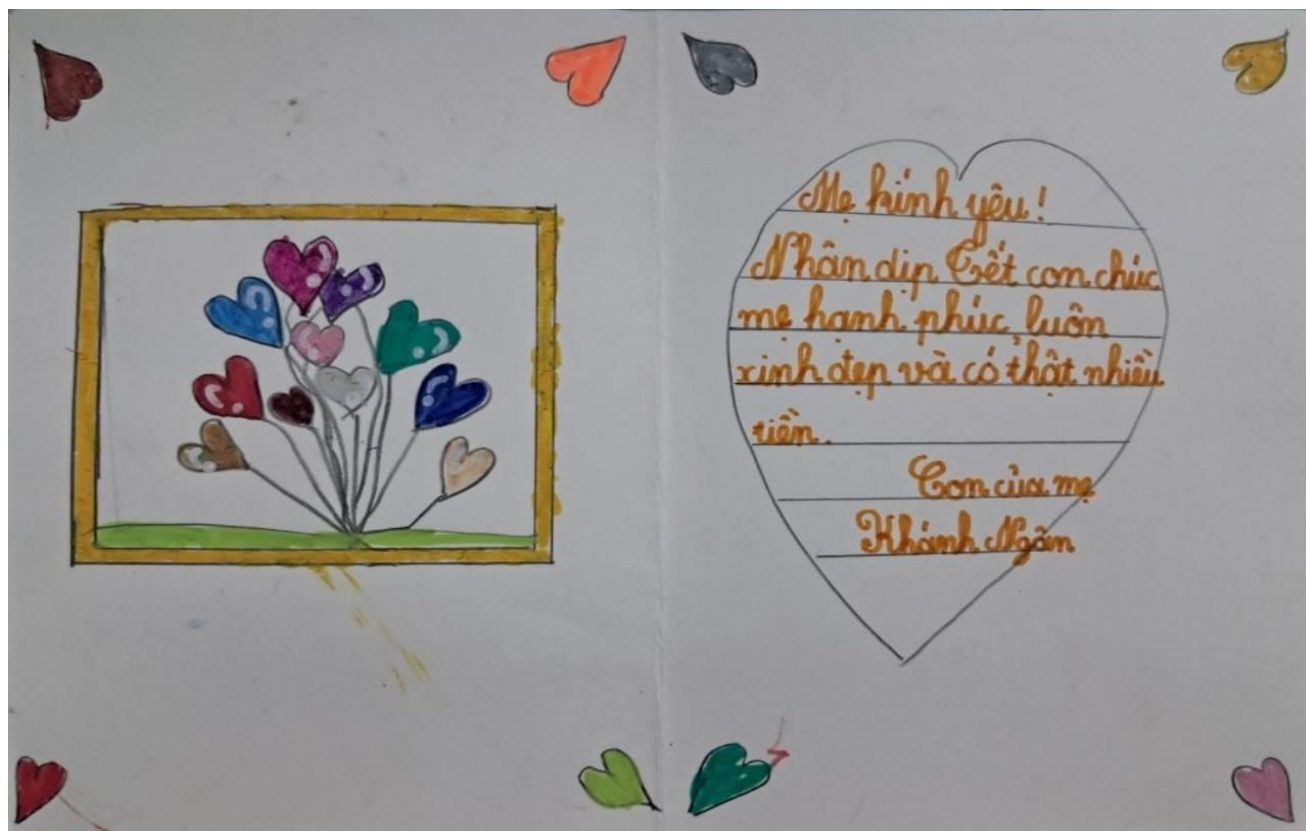






2. Những hình ảnh sản phẩm vận dụng của các em (đặt ở góc STEM của em).





3. Hình ảnh thực hành tiết dạy bài học STEM khi thay đổi nội dung, ngữ liệu phù hợp.





